

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐH
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2019/DS-ST
Ngày: 12/11/2019
(V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH - TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Hồng Diễm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Tiền và bà Đỗ Kim Phụng

Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 189/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 8 năm 2019 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT

Địa chỉ: số 266 – 268, NKKN, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí Tr, chức vụ Giám đốc Ngân hàng TMCP SG TT - Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu (theo giấy ủy quyền số 4044/2018/GUQ - PL ngày 10/12/2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT).

Ông Nguyễn Chí Tr ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Nguyễn Hữu Ph, Phó phòng giao dịch huyện ĐH (văn bản ủy quyền số 778/GUQ-CNBL ngày 12/7/2019) (có mặt)

2/. Bị đơn: Ông Trình Công Y, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp HĐ, xã ĐH, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 12/7/2019, các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa đại diện cho nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày: vào ngày 24/5/2016, ông Trình Công Y có ký với Ngân hàng hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng –

các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Trình Công Y, ngày 25/5/2016 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ, ông Y đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 14.500.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt đến nay ông Trình Công Y đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 6.168.543 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Trình Công Y vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 01/7/2017 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn, tính đến ngày 14/6/2019 ông Y còn nợ số tiền vốn là 13.104.040 đồng, lãi quá hạn 11.695.320 đồng.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Trình Công Y phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền vốn là 13.104.040 đồng, lãi quá hạn 11.695.320 đồng. Tổng cộng vốn lãi là 24.799.360 đồng (tạm tính đến ngày 14/6/2019) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả dứt nợ. Ngoài ra Ngân hàng không còn yêu cầu nào khác.

Đối với bị đơn ông Trình Công Y: Mặc dù ông Trình Công Y đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Trình Công Y vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với ông Trình Công Y theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đại diện nguyên đơn đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Riêng đối với bị đơn là chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng với ông Trình Công Y, căn cứ điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự thì đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với ông Trình Công Y.

Án phí buộc ông Trình Công Y phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại cổ phần SG TT khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông Trình Công Y, bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện ĐH. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều

39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện ĐH.

Ông Trình Công Y đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng ông Trình Công Y vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Trình Công Y.

Về nội dung vụ án: Vào ngày 24/5/2016 Ngân hàng có ký với ông Trình Công Y hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Trình Công Y, ngày 25/5/2016 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình sử dụng thẻ thì ông Trình Công Y đã vi phạm về sử dụng thẻ, không thanh toán trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Trình Công Y phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn là 13.104.040 đồng, lãi quá hạn 11.695.320 đồng. Tổng cộng vốn lãi là 24.799.360 đồng (tạm tính đến ngày 14/6/2019) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả dứt nợ. Ngoài ra Ngân hàng không còn yêu cầu nào khác. Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Buộc ông Trình Công Y phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền 24.799.360 đồng là hoàn toàn phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và đường lối giải quyết vụ án là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận toàn bộ nên Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông Trình Công Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.239.968 đồng

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 620.000 đồng theo biên lai thu số 0003862 ngày 09/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Áp dụng vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên Xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT đối với ông Trình Công Y về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2/. Buộc ông Trình Công Y có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT số tiền vốn là 13.104.040 đồng, lãi quá hạn 11.695.320 đồng. Tổng cộng vốn lãi là 24.799.360 đồng (tạm tính đến ngày 14/6/2019) và tiếp tục trả nợ lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi trả dứt nợ.

3/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Trình Công Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.239.968 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 620.000 đồng theo biên lai thu số 0003862 ngày 09/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH.

4/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo Ngân hàng thương mại cổ phần SG TT biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Ông Trình Công Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện ĐH
- Chi cục THADS huyện ĐH
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm

